

Số: 01/2021/QĐST-DS

Ninh Kiều, ngày 06 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 476/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **CHV** (Tên thường gọi: **Anh N**) sinh 1957

Bà **NTP** (Tên thường gọi: **Chị N**) sinh năm 1961

Cùng địa chỉ: Số xx, yyy, zzz

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **ĐNL** sinh năm 1951

Địa chỉ: Số xyz, xyz, xyz.

- Bị đơn: Ông **HCL**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số xy, xyz, xyz.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nợ: Bị đơn ông HCL có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông CHV và bà NTP tổng số tiền là: **4.700.000.000 đồng** (Bốn tỷ bảy trăm triệu đồng) [Trong đó: nợ gốc là: **4.300.000.000 đồng** (Bốn tỷ ba trăm triệu đồng) và nợ lãi tạm tính đến ngày 29/12/2020 là: **400.000.000 đồng** (Bốn trăm triệu đồng)].

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

-Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị đơn ông HCL phải chịu 56.350.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Nguyên đơn bà NTP được nhận lại 28.150.000 đồng (*Hai mươi tám triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 003251 ngày 06/11/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

+ Nguyên đơn ông CHV thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi